TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU
Bản án số: 15/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 17-01-2018
"V/v tranh chấp ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nhủ Khuyên

Các vị Hội thẩm nhân dân:
Ông Võ Tấn Liêm
Bà Bùi Thị Thu Thảo

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Lương Văn Khải là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 17 tháng 01 năm 2018 tại Toà án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 369/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2017. Về việc "*Tranh chấp ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 386/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Th - Sinh năm 1991 (Có mặt).
Địa chỉ cư trú: ấp HT, xã LTT, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Trần Vũ B - Sinh năm 1982 (Vắng mặt).
Địa chỉ cư trú: ấp HT, xã LTT, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Vũ B kết hôn vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại UBND xã LTT, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn, chị Th và anh B sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị Th và anh B bất đồng quan điểm sống dẫn đến không hòa thuận, anh chị thường hay cự cải nhau. Sau khi xảy ra mâu thuẫn gia đình hai bên nhiều lần hàn gắn nhưng chị Th và anh B không thể chung sống hạnh phúc. Chị Th và anh B đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2017 đến nay. Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Th vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Trần Vũ B.

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Th xác định chị và anh Trần Vũ B không có con chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thị Th xác định trong thời gian chung sống chị và anh Trần Vũ B không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị Nguyễn Thị Th xác định trong thời gian chị và anh Trần Vũ B chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Tranh chấp giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Vũ B là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc xin ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Anh B có địa chỉ tại ấp HT, xã LTT, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Chị Th và anh B kết hôn vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại UBND xã LTT, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, hôn nhân của chị Th và anh B là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của chị Th và anh B thực sự có xảy ra trong thời gian dài không thể hàn gắn được, chị Th và anh B đã sống ly thân với nhau từ tháng 6 năm 2017 đến nay. Tại phiên tòa, chị Th vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh B. Anh B không tham gia phiên tòa và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu xin ly hôn của chị Th.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì chị Th có quyền yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Yêu cầu của chị Th đã được Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và pháp luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau tiến hành hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 54 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Tuy nhiên, anh B đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập anh B hợp lệ đến lần thứ hai với nội dung triệu tập anh B đến Tòa án nhân dân huyện Cái Nước để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng anh B vẫn vắng mặt không lý do. Do đó Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với anh B. Anh B không đến Tòa án để hòa giải và tham dự phiên tòa, cho thấy anh B không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị

Th đối với anh B là phù hợp với quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Vũ B không có con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Th xác định chị và anh Trần Vũ B không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Th xác định trong thời gian chung sống chị và anh Trần Vũ B không có nợ ai cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với anh B vắng mặt tại phiên tòa, anh không có ý kiến gì về con chung, tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về con chung, tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Th phải chịu 300.000 đồng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 9, 53, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Th được ly hôn với anh Trần Vũ B.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Th có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003837 ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, sau khi đối trừ chị Nguyễn Thị Th nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Trần Vũ B không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy đinh tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm chị Nguyễn Thị Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Trần Vũ B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Phòng GĐ-KT TAT;
- Đương sự;
- UBND xã LTT;
- Lưu VP-HS.

Trần Nhủ Khuyên